*Mẫu số 31-HS**(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

*–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN.........................(1)****–––––––––––––––**Số:...../.....(2)/ BB-TA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––** |

**BIÊN BẢN**

**Về việc giao, nhận hồ sơ vụ án và bản cáo trạng**

**TÒA ÁN**(3).............................

Căn cứ Điều 133 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vào hồi....... giờ....... phút ngày....... tháng....... năm(4)

Tại:(5)

Chúng tôi gồm có:

- Bên giao: Ông (Bà)(6)

Chức vụ (chức danh)(7)

Đại diện Viện kiểm sát(8)

- Bên nhận: Ông (Bà)(9)

Chức vụ (chức danh)(10)

Đại diện Tòa án(11)

Tiến hành giao, nhận hồ sơ vụ án và bản cáo trạng cụ thể như sau:

 1. Giao nhận hồ sơ vụ án hình sự(12)...........................................................

Bị Viện kiểm sát(13)

Truy tố về tội (các tội)(14)

Hồ sơ vụ án hình sự bao gồm:(15)

 2. Kèm theo hồ sơ vụ án hình sự là Cáo trạng số:...................................... ngày......tháng.....năm......của Viện kiểm sát(16).....................................................

 Việc giao, nhận hồ sơ vụ án hình sự và bản cáo trạng kết thúc vào hồi.......giờ.....phút ngày......tháng.......năm(17)......và được các bên ký xác nhận.

 Biên bản được lập thành 02 bản, 01 bản được giao cho Viện kiểm sát(18) ..............và 01 bản lưu hồ sơ vụ án.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN GIAO***(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **BÊN NHẬN***(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |
|  |  |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 31-HS:***

(1), (3) và (11) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm lập biên bản (ví dụ: Số: 16/2017/BB-TA).

(4) ghi giờ, ngày, tháng, năm lập biên bản.

(5) ghi cụ thể trụ sở Tòa án nơi lập biên bản.

(6), (7), (9) và (10) ghi rõ họ tên, chức vụ, chức danh của bên giao, bên nhận.

(8), (13), (16) và (18) ghi Viện kiểm sát cùng cấp.

(12) ghi họ tên bị can (các bị can) (Ví dụ: Hồ sơ vụ án hình sự Nguyễn Văn A).

(14) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(15) ghi tổng số bút lục trong danh mục kèm theo hồ sơ, mô tả tình trạng các vật chứng, tài liệu khác có liên quan.

(17) ghi giờ, ngày, tháng, năm kết thúc việc giao, nhận.